| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **758**/2025/QĐST - VHNGĐ | *Đồng Nai, ngày 19 tháng 12 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 920/2025/TLST – VHNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1/ Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1988.

Địa chỉ: phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Ngô Thị L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 12 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận được các vấn đề là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Q và bà Ngô Thị L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Hoàng Văn Q và bà Ngô Thị L có 02 con chung là cháu Hoàng Ngô Minh N, sinh ngày 07/10/2012 và cháu Hoàng Ngô Minh C, sinh ngày 26/3/2021. Ly hôn, ông Hoàng Văn Q và bà Ngô Thị L thỏa thuận giao 02 con chung cháu Hoàng Ngô Minh N, sinh ngày 07/10/2012 và cháu Hoàng Ngô Minh C, sinh ngày 26/3/2021cho bà Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông Hoàng Văn Q cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000

đồng/tháng/02 con chung tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động.

Ông Hoàng Văn Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn Q và bà Ngô Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung cháu Hoàng Ngô Minh N, sinh ngày 07/10/2012 và cháu Hoàng Ngô Minh C, sinh ngày 26/3/2021cho bà Ngô Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông Hoàng Văn Q cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng/02 con chung tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con chung trưởng thành và có khả năng lao động.

Ông Hoàng Văn Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Văn Q và bà Ngô Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009224 ngày 25/11/2025.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7

và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Trần Ngọc Phương Trang**